TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HOẰNG HÓA
TỈNH THANH HÓA

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 92/2018/HS-ST
Ngày 18/10/2018

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HOẰNG HÓA TỈNH THANH HÓA

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lường Thị Hoa

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Lê Xuân Thư

2. Bà Trịnh Thị Loan

Thư ký phiên tòa: Bà Cao Thị Nga – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hoằng Hóa

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hoằng Hóa tham gia phiên tòa:

Ông Dương Tiến Trung - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 10 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hoằng Hóa, tỉnh Thanh Hóa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 81/2018/TLST-HS ngày 04 tháng 9 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 108/2018/QĐXXST-HS ngày 07 tháng 9 năm 2018 đối với:

Bị cáo Nguyễn Văn H, sinh ngày 25 tháng 11 năm 1985 tại Thanh Hóa; Nơi cư trú thôn V, xã Ph, huyện H, tỉnh Thanh Hóa; nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ văn hoá 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn T (đã chết) và bà Nguyễn Thị K; có vợ là Nguyễn Thị Kim Ph và có 02 con, lớn sinh năm 2008, nhỏ sinh năm 2012; tiền án: Không; tiền sự: Không; Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 09/4/2018 đến nay có mặt tại phiên tòa.

Người bị hại: Anh Nguyễn Văn Ng, sinh năm 1984. (Đã chết).

Người đại diện hợp pháp: Ông Nguyễn Văn Ng, sinh năm 1958 (có đơn xin xét xử vắng mặt).

Địa chỉ: thôn S, xã Ph, huyện H, tỉnh Thanh Hóa

Người làm chứng: 1. Anh Nguyễn Quang H, sinh năm 1985. (có đơn xin xét xử vắng mặt).

Địa chỉ: thôn V, xã Ph, huyện H, tỉnh Thanh Hóa

2. Chị Trương Thị M, sinh năm 1982. (có đơn xin xét xử vắng mặt).

Địa chỉ: SN 11 ngõ 107, đường Yên Duyên, phường S, quận M, thành phố Hà Nội.

Trú tại: thôn V, xã Ph, huyện H, tỉnh Thanh Hóa

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19^{h} ngày 03/01/2005, Nguyễn Văn H và Nguyễn Quang H đều ở cùng thôn V, xã Ph, huyện H nhìn thấy vợ chồng ông Đại (không rõ địa chỉ cụ thể) đi xe đạp ngã. Cả hai cười to lúc này ở bên kia đường Nguyễn Văn Ng, sinh năm 1984 ở thôn S, xã Ph, huyện H thấy H và H cười nghĩ H và H cười đểu mình nên Ng chửi H và H. Bị chửi nên H lại túm áo ngực và định đánh Ng, Ng vằng ra bỏ chạy. Sau đó H và H đi đến nhà Trương Thị M, SN 1982 ở cùng thôn V chơi. Khi quay ra đến góc sân gần cổng ngõ thì H thấy một con dao bấm dài khoảng 15cm, lưỡi dao dài khoảng 8cm nằm dưới sân nên H nhặt bỏ vào túi quần rồi cùng H đi ra hướng Nhà văn hóa thôn V. Khi đi gần đến nhà văn hóa H và H gặp Nguyễn Văn Ng đi cùng với Phùng Văn Đ, sinh năm 1981, Nguyễn Ngọc T, sinh năm 1985, Lê Văn H, sinh năm 1983 ở thôn S, xã Ph, huyện H; Lê Văn H sinh năm 1986 ở thôn V, xã Ph, lúc này H đứng nói chuyện với Đ, H, T và H còn H đi lại chỗ Ng (đứng cách nhóm H khoảng 7 đến 8m). Cả 2 bên có lời qua tiếng lại, nên Ng dùng tay đấm vào mặt H, H dùng tay phải rút dao bấm trong túi quần đâm vào bụng Ng rồi bỏ chạy về nhà chị M còn Ng được mọi người đưa đi cấp cứu tại Trung tâm y tế Hoằng Hóa, sau đó chuyển điều trị tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Thanh Hóa.

Tại biên bản xem xét dấu vết trên thân thể hồi 22h ngày 03/01/2005 tại phòng khám Trung tâm y tế Hoằng Hóa, Nguyễn Văn Ng bị thương tích như sau :

Hông trái có 01 vết thương thủng da rộng 0,5 cm, dài 1,5 cm, sâu chưa xác định, máu chảy ra nhiều, vết thương sắc gọn, chuyển mổ cấp cứu.

Tại giấy xếp hạng thương tật số 99/GĐPY ngày 23/3/2005 của Tổ chức giám định pháp y tỉnh Thanh Hóa kết luận: Thương tích của Nguyễn Văn Ng là 33 %.

Biết Ng bị thương nặng H đã bỏ trốn vào tỉnh Đồng Nai sinh sống đến ngày 09/04/2018 bị bắt theo quyết định truy nã số 03 ngày 30/03/2005 của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an Hoằng Hóa. Còn Nguyễn Văn Ng bị chết ngày 24/5/2010 do bị cảm.

Vật chứng của vụ án : 01 con dao dạng dao bấm dài khoảng 15 cm, lưỡi dài khoảng 08 cm. Ng khai nhận sau khi phạm tội đã vứt ở bụi cây ven đường ở xã Ph. Cơ quan điều tra Công an Hoằng Hóa đã ra thông báo truy tìm vật chứng nhưng không thu giữ được.

Về dân sự: Sau khi bị bắt H đã động viên gia đình bồi thường toàn bộ thiệt hại cho gia đình bị hại, người đại diện hợp pháp của bị hại đã nhận bồi thường và có đơn xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

Bản cáo trạng số 89/ Ctr - VKSHS ngày 04 tháng 9 năm 2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hoằng Hóa, tỉnh Thanh Hóa đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn H về tội "Cố ý gây thương tích" theo điểm c khoản 3 Điều 134 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Sau khi đánh giá tính chất vụ án, xem xét phân tích các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 3 Điều 134; điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 54 Điều 38 của Bộ luật Hình sự. Đề nghị xử phạt: Nguyễn Văn H từ 36 đến 42 tháng tù.

Tại phiên tòa bị cáo nhận tội và công nhận quan điểm luận tội của đại diện Viện kiểm sát đối với bị cáo là đúng người, đúng tội và không có ý kiến tranh luận. Trong lời nói sau cùng bị cáo đề nghị Hội xét xử xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Hoằng Hóa, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hoằng Hóa, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh: Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Nguyễn Văn H khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản Cáo trạng đã nêu. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, lời khai của đại diện hợp pháp của người bị hại, lời khai của người làm chứng và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, thể hiện: Tại khu vực Nhà văn hóa thôn V, xã Ph, mâu thuẫn giữa H và anh Ng xuất phát từ việc có sự xích mích hiểu lầm vào hồi 19^{h} ngày 03/01/2005 khi cả hai bên

đều thấy vợ chồng ông Đ ngã xe nên khi gặp lại H, hai bên lời qua tiếng lại thì anh Ng đã dùng tay đấm vào mặt H và H đã dùng tay phải rút con dao bấm đã nhặt được tại nhà chị M đâm vào bụng anh Ng rồi bỏ chạy về nhà chị M. Anh Ng sau khi bị đâm được mọi người đưa đi cấp cứu tại Trung tâm Y tế huyện Hoằng Hóa và sau đó điều trị tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Thanh Hóa.

Tại giấy xếp hạng thương tật số 99/GĐPY ngày 23/3/2005 của Tổ chức giám định pháp Y tỉnh Thanh Hóa kết luận: Thương tích của Nguyễn Văn Ng là 33 %.

Như vậy Nguyễn Văn H là người có đầy đủ năng lực hành vi đã dùng dao là hung khí nguy hiểm đâm 01 nhát vào vùng bụng phía hông trái của anh Ng làm cho anh Ng bị tổn hại 33% sức khỏe. Hành vi đó của Nguyễn Văn H đã đủ yếu tố cấu thành tội "Cố ý gây thương tích" tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 3 Điều 134 của Bộ luật hình sự.

Do đó Viện kiểm sát nhân dân huyện Hoằng Hóa truy tố bị cáo Nguyễn Văn H về tội "Cố ý gây thương tích" theo điểm c khoản 3 Điều 134 Bộ luật hình sự là hoàn toàn đúng người đúng tội và đúng với quy định của pháp luật.

[3] Bị cáo thực hiện hành vi phạm tội trước $0^h00'$ ngày 01 tháng 01 năm 2018 mà thời điểm này mới xét xử sơ thẩm và Bộ luật Hình sự số 12/2017/QH14 sửa đổi, bổ sung một số điều của Bộ luật Hình sự số 100/2015/QH13 (sau đây gọi là Bộ luật Hình sự năm 2015) có hiệu lực thi hành nên áp dụng theo Bộ luật Hình sự năm 2015. Theo quy định tại khoản 3 Điều 104 của Bộ luật Hình sự năm 1999 quy định "3. *Phạm tội gây thương tích, gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ thương tật từ 61% trở lên hoặc dẫn đến chết người hoặc từ 31% đến 60%, nhưng thuộc một trong các trường hợp quy định tại các điểm từ điểm a đến điểm k khoản 1 Điều này, thì bị phạt tù từ năm năm đến mười lăm năm"* và theo khoản 3 Điều 134 của Bộ luật Hình sự năm 2015 quy định *"Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 05 năm đến 10 năm: Gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể 61% trở lên, nếu không thuộc trường hợp quy định tại điểm b khoản 4 điều này; Gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của 02 người trở lên mà tỷ lệ tổn thương cơ thể của mỗi người từ 31% đến 60%. Gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 31% đến 60% nhưng thuộc một trong các trường hợp quy định tại các điểm từ điểm a đến điểm k khoản 1 Điều này*. Như vậy theo quy định của Bộ luật Hình sự năm 1999 quy định về tội "*Cố ý gây thương tích hoặc gây*

tổn hại cho sức khỏe của người khác" nặng hơn Bộ luật Hình sự năm 2015, nên được áp dụng các điều luật có lợi cho người phạm tội. Các điều luật khác không có sự thay đổi, bị cáo phạm tội trước 0^h00' ngày 01 tháng 01 năm 2018 nên được áp dụng quy định của các điều luật đó theo Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017.

[4] *Xét về tính chất của vụ án thì thấy*: Hành vi của Nguyễn Văn H là rất nghiêm trọng bởi lẽ bị cáo đã xâm phạm đến quyền được tôn trọng về sức khỏe được pháp luật bảo vệ. Hành vi đó xâm phạm đến trật tự trị an, an toàn xã hội, gây ảnh hưởng xấu trong khu vực dân cư. Do đó cần phải xử lý nghiêm và có hình phạt phù hợp và cần phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhằm giáo dục bị cáo và giáo dục chung cho xã hội.

[5] *Xét tình tiết tăng nặng*: Bị cáo Nguyễn Văn H không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự;

[6] *Xét tình tiết giảm nhẹ*: Trong quá trình điều tra và tại phiên toà bị cáo thành khẩn khai báo bị cáo đã động viên gia đình bồi thường toàn bộ chi phí thiệt hại cho gia đình bị hại điều đó thể hiện được sự ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Trong quá trình điều tra, truy tố đại diện hợp pháp của người bị hại có đơn đề nghị miễn trách nhiệm hình sự cho bị cáo; Bố của bị cáo là người có công với cách mạng, được Nhà nước tặng thưởng Huy chương kháng chiến hạng 2 nên cần áp dụng các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự đối với bị cáo. Sau khi phạm tội do nhận thức pháp luật hạn chế nên bị cáo bỏ trốn nhưng trong suốt từ năm 2005 cho đến nay bị cáo không vi phạm pháp luật, tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi không còn, người bị hại cũng đã mất năm 2010 do bị cảm nên cần áp dụng chính sách khoan hồng của pháp luật đối với bị cáo. Bị cáo Nguyễn Văn H có 2 tình tiết giảm nhẹ được quy định tại khoản 1 Điều 51 BLHS nên cần áp dụng Điều 54 của Bộ luật hình sự để quyết định một hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt.

[7] Về bồi thường dân sự: Trong giai đoạn điều tra truy tố gia đình bị cáo H đã bồi thường toàn bộ thiệt hại cho gia đình người bị hại. Sự thỏa thuận của hai bên là tự nguyện và phù hợp với việc chi phí thực tế như tiền chi phí cứu chữa, tiền tổn thất về tinh thần nên cần chấp nhận sự thỏa thuận giữa bị cáo và đại diện của người bị hại. Đại diện người bị hại không yêu cầu bồi thường thêm bất kỳ khoản nào khác nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[8] Về vật chứng: 01 con dao bấm bị cáo dùng vào việc phạm tội, sau khi phạm tội do hoảng sợ nên bị cáo đã ném đi, cơ quan điều tra đã truy tìm nhưng không có kết quả.

[9] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng điểm c khoản 3 Điều 134; điểm b, s khoản 1 khoản 2 Điều 51; Điều 54, Điều 38 của Bộ luật hình sự;

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn H phạm tội "Cố ý gây thương tích".

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn H: 36 (Ba mươi sáu) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù kể từ ngày 09/4/2018.

Về án phí: Áp dụng Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Nguyễn Văn H phải chịu 200.000 đồng *(Hai trăm nghìn đồng*) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo đối với Bản án: Bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; Người đại diện hợp pháp của bị hại được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết.

Nơi nhận:
- *TAND tỉnh Thanh Hóa*
- *VKSND tỉnh Thanh Hóa*
- *VKSND huyện Hoằng Hóa*
- *Công an huyện Hoằng Hóa*
- *Chi cục THADS huyện Hoằng Hóa*
- *UBND xã Ph*
- *Bị cáo Nguyễn Văn H*
- *Đại diện hợp pháp của người bị hại*
- *Lưu hồ sơ*

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Lường Thị Hoa

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trịnh Thị Loan **Lê Xuân Thư**
Lường Thị Hoa